TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HSST
Ngày 08/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thiện Phán.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Thu, bà Khương Thị Lơ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Huyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/HSST ngày 18/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **B. X. B**, sinh năm 1971. Nơi sinh và cư trú: Thôn M, xã C, huyện C G, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B. X. M và bà V. T. Đ; vợ: B th. Ê, có 02 con, sinh năm 1994 và 1999. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **B. X. H**, sinh năm 1975. Nơi sinh và cư trú: Thôn M, xã C, huyện C G, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B. X. M và bà L. T Đ; vợ: Đ. T. L, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004. Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***Bị hại:** Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp Đại Tín Nghĩa;

Địa chỉ: Số 9, ngõ 84 phố Mạc Xá, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của Giám đốc: Ông Tr . V. T, sinh năm 1980. Vắng mặt.

***Người làm chứng:**

- Anh L. D. H, sinh năm 1996;

- Ông L. T. T, sinh năm 1960. Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 28/12/2021 B. X. B đi qua công trường công ty cổ phần đầu tư xây dựng Newtecons (gọi tắt là công ty Newtecons) thuộc khu công nghiệp Vsip xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, phát hiện thấy có nhiều cây thép dùng trong xây dựng. B đi đến nhà H ở cùng thôn M, xã C, huyện C rủ tối đi lấy thép, H đồng ý.

Khoảng 0 giờ ngày 29/12/2021, B và H đi bộ từ nhà H đến công ty Newtecons thuộc khu công nghiệp Vsip xã Cẩm Điền để lấy thép của công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ chuyên nghiệp Đại Tín Nghĩa (viết tắt là công ty Đại Tín Nghĩa), do ông Q. Q. H làm giám đốc. Đến 0 giờ 15 phút cùng ngày, B trèo qua tường rào vào bên trong công ty, bê từng cây thép phi 12 nhãn hiệu Hoà Phát đưa qua tường rào cho H đứng bên ngoài, H đỡ từng cây thép để ở rìa đường gần đó. Lấy được 15 cây thép, B trèo tường ra ngoài; H đi về nhà lấy xe lôi tự chế (mượn từ trước của anh Lê Duy Hùng, sinh năm 1996) để xếp thép lên xe, khi vừa mang xe lôi đến vị trí để thép thì bị Công an xã Cẩm Điền tuần tra phát hiện, thu giữ 15 cây thép loại phi 12, dài 11,7m và 01 xe lôi tự chế.

Tại Kết luận giám định số: 01/KL-HĐĐG-TSTT ngày 05/01/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: 15 cây sắt thép phi 12, nhãn hiệu Hoà Phát, chiều dài mỗi cây là 11,7m, tổng trọng lượng 150kg, có giá trị 2.406.000đồng.

Quá trình điều tra: Các bị cáo thành khẩn khai báo, nhận hành vi phạm tội. Ngày 25/02/2022 và ngày 01/3/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng trả 15 cây thép phi 12 cho anh Trần Văn Thư người được công ty Đại Tín Nghĩa uỷ quyền, trả anh Lê Duy Hùng là chủ sở hữu 01 xe lôi tự chế.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 18/5/2022, VKSND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo B. X. B và B. X. H về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thừa nhận có hành vi lấy các cây thép tại công trường đang xây dựng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo B. X. B và B. X. H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1, 2 Điều 65 BLHS đối với hai bị cáo; Bị cáo H thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án. Xử phạt bị cáo B. X. B từ 07 tháng tù đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng; xử phạt bị cáo B. X. H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về vật chứng: Không xem xét.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Có ý định từ trước, khoảng 0 giờ 15 phút ngày 29/12/2021, B. X. H rủ B. X. B cùng nhau lấy 15 cây thép phi 12, nhãn hiệu Hoà Phát, chiều dài mỗi cây là 11,7m, tổng trọng lượng 150 kg, có giá trị 2.406.000 đồng của công ty Đại Tín Nghĩa, tại khu vực công trường đang thi công của công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Newtecons thuộc khu công nghiệp Vsip xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm luật. Song vì mục đích muốn có tài sản bất chính một cách nhanh nhất để có tiền chi tiêu nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi chiếm đoạt 15 cây thép của công ty Đại Tín Nghĩa có trị giá 2.406.000 đồng của các bị cáo đã đủ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo H có bố, mẹ đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạnh nhất và hạng nhì. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo H thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, với vai trò của B là người đề xuất nên cao hơn vai trò của H. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; vì vậy, cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[4].Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết trong quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[6].Về vật chứng: Đã xử lý trong giai đoạn điều tra nên không xem xét.

[7] Các vấn đề khác: Anh Lê Duy Hùng cho bị cáo H mượn xe lôi tự chế, không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ áp dụng:

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo B. X. B phạm tội "Trộm cắp tài sản";

-Xử phạt bị cáo B. X. B 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo B. X. H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

-Xử phạt bị cáo B. X. H 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo B. X. B và B. X. H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thiện Phán